

Bản án số: 34/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 20-11-2024

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lộc

Bà Trần Thị Xuân Thắm

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Yên là Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Bà Lương Thị Mai Chăm – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 57/2023/TLST-HNGĐ, ngày 19/12/2023 về việc: “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2024/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Trần Khả Ái Q (Trần Thị S), sinh năm 1991. Địa chỉ: Tổ B, thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- *Bị đơn:* Seo Kyung H, sinh năm 1973. Địa chỉ: F B, S - dong, D, G-Do, Hàn Quốc.

Tại phiên tòa, vắng mặt tất cả các đương sự.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07/11/2023 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Trần Khả Ái Q (Trần Thị S) trình bày:

Bà và ông Seo Kyung H quen biết qua mai mối, sau thời gian tìm hiểu, bà và ông Seo Kyung H yêu thương nhau trên tinh thần tự nguyện. Khoảng cuối tháng 9 năm 2014, ông Seo Kyung H về Việt Nam tổ chức đám cưới với bà. Ông Seo Kyung H ở lại Việt Nam khoảng 1 tuần và sau đó quay trở về Hàn Quốc, còn bà ở Việt Nam học tiếng Hàn, chuẩn bị giấy tờ cho quá trình bảo lãnh qua Hàn Quốc. Ngày 14/3/2016, bà và ông Seo Kyung H đã đăng ký kết hôn tại Hàn Quốc theo Giấy đăng ký kết hôn số 2016-3799 cấp ngày 14/3/2016 và đã Trích lục ghi chú kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Do làm giấy tờ bảo lãnh cho bà không thành công nên từ năm 2016 cho đến nay ông Seo Kyung H không liên lạc với bà nữa. Bà đã cố gắng liên lạc với ông Seo Kyung H nhưng không được nên vợ chồng bà đã mất liên lạc từ năm 2016 cho đến nay. Do đó, bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Seo Kyung H.

Về con chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Đối với bị đơn ông Seo Kyung H, quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận đã ủy thác tư pháp cho Cục Quản lý Tòa án quốc gia, Đại Hàn Dân Quốc tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo cho ông Seo Kyung H biết thời gian tiến hành hòa giải, mở phiên tòa. Ngày 19/8/2024, Tòa án nhận được Công văn số 1902/BTP-PLQT ngày 18/7/2024 của Bộ Tư pháp Việt Nam thông báo cơ quan có thẩm quyền của Đại Hàn D không thực hiện được ủy thác tư pháp do địa chỉ không chính xác. Do nguyên đơn bà Trần Khả Ái Q (Trần Thị S) không thể cung cấp được địa chỉ nào khác của ông Seo Kyung H nên Tòa án đã có văn bản đề nghị Đ tại Hàn Quốc tiến hành niêm yết tại trụ sở cơ quan và thông báo trên cổng thông tin điện tử của cơ quan Đại sứ quán theo quy định.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm:

1. Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Seo Kyung H đã được thông báo thời gian mở phiên tòa nhưng vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với ông Seo Kyung H là đúng theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56, Điều 122, khoản 2 Điều 123, khoản 1 Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Khả Ái Q (Trần Thị S), cho bà Trần Khả Ái Q (Trần Thị S) ly hôn với ông Seo Kyung H. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ lời khai của đương sự và đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành ủy thác cho Cục Quản lý Tòa án quốc gia, Đại Hàn Dân Quốc tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án cho bị đơn ông Seo Kyung H, trong đó ghi rõ thời gian tiến hành hòa giải, mở phiên tòa. Tuy nhiên, việc ủy thác nêu trên không thực hiện được do địa chỉ không đúng, Tòa án đã tiến hành niêm yết tại trụ sở cơ quan và thông báo trên cổng thông tin điện tử của cơ quan Đại sứ quán thông báo thời gian mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án lần thứ nhất và lần thứ hai. Tuy nhiên, ông Seo Kyung H không đến tham gia phiên tòa, cũng không có ý kiến gửi cho Tòa án và vắng mặt tại phiên tòa đến lần thứ hai.

[1.2] Đối với nguyên đơn bà Trần Khả Ái Q (Trần Thị S), vào ngày 21/10/2024 có đơn xin xét xử vắng mặt.

[1.3] Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 238, điểm a khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự, như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[2] Về thẩm quyền: Bị đơn là đương sự ở nước ngoài, nên căn cứ khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

[3] Xét yêu cầu ly hôn của bà Trần Khả Ái Q (Trần Thị S), Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bà Trần Khả Ái Q (Trần Thị S) và ông Seo Kyung H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Hàn Quốc theo giấy chứng nhận kết hôn số 2016-3799 cấp ngày 14/3/2016, đã Trích lục ghi chú kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện H.

Bà Trần Khả Ái Q (Trần Thị S) cho rằng, sau khi kết hôn, bà sống ở Việt Nam còn ông Seo Kyung H sống tại Hàn Quốc, do làm giấy tờ bảo lãnh cho bà không thành công nên từ năm 2016 cho đến nay ông Seo Kyung H không liên lạc với bà nữa. Bà đã cố gắng liên lạc với ông Seo Kyung H nhưng không được nên vợ chồng bà đã mất liên lạc từ năm 2016 cho đến nay. Vì vậy, bà yêu cầu được ly hôn với ông Seo Kyung H.

Như vậy, có căn cứ xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Trần Khả Ái Q (Trần Thị S) và ông Seo Kyung H không thể hàn gắn, đã lâm vào tình trạng trầm trọng, không thể kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ vào Điều 19, Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trần Khả Ái Q (Trần Thị S), như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[4] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Khả Ái Q (Trần Thị S) khai vợ chồng bà không có con chung, tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề này. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Về chi phí tố tụng: Bà Trần Khả Ái Q (Trần Thị S) là nguyên đơn nên phải chịu chi phí ủy thác tổng đạt văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 153 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[6] Về án phí: Bà Trần Khả Ái Q (Trần Thị S) phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 1 Điều 470, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 153, khoản 6 Điều 477 và khoản 1, 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 19, Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 123, khoản 1 Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trần Khả Ái Q (Trần Thị S) đối với ông Seo Kyung H.

2. Về án phí: Bà Trần Khả Ái Q (Trần Thị S) phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000059 ngày 11/12/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận. Bà Trần Khả Ái Q (Trần Thị S) đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về chi phí tố tụng:

- Chi phí ủy thác tư pháp: Bà Trần Khả Ái Q (Trần Thị S) phải chịu lệ phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và chi phí dịch thuật, công chứng, chứng thực hồ sơ ủy thác tư pháp là 3.050.000 (ba triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng. Bà Q đã nộp đủ các chi phí này.

Bà Trần Khả Ái Q (Trần Thị S) còn phải chịu toàn bộ chi phí đăng tin bản án phát sinh sau khi xét xử sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn bà Trần Khả Ái Q (Trần Thị S) vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Bị đơn ông Seo Kyung H vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quân